

## BÁO CÁO

### **Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ 9 tháng đầu năm; kế hoạch 3 tháng cuối năm 2021**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nghệ An

Thực hiện công tác chuyên môn về Khoa học và Công nghệ (KH&CN), UBND huyện Quế Phong báo cáo kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm, kế hoạch 3 tháng cuối năm 2021 như sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG KH&CN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021.**

##### **1. Kết quả theo Hợp đồng số 136/HĐ-SKH&CN ngày 18/02/2021 giữa Sở Khoa học và Công nghệ và UBND huyện Quế Phong.**

###### **1.1. Kết quả hoạt động tham mưu tư vấn của Hội đồng KH&CN huyện.**

###### **a) Kết quả tổ chức Hội thảo Khoa học:**

- Nhiệm vụ: tổ chức 02 cuộc Hội thảo khoa học và 01 cuộc họp Hội đồng, gồm:

+ Hội thảo 1: Do tình hình diễn biến của dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Nghệ An nói chung và huyện Quế Phong nói riêng trong thời gian từ tháng 3/2021 đến nay hết sức phức tạp nên chưa tổ chức được Hội thảo khoa học: Đánh giá, sơ kết kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 14/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025 (đã đưa vào lịch công tác của UBND huyện 03 lần nhưng do dịch Covid-19 nên không tổ chức Hội thảo được).

+ Hội thảo 02: Đánh giá kết quả hoạt động KH&CN năm 2021 và xây dựng nhiệm vụ hoạt động KH&CN huyện Quế Phong năm 2022. Thời gian thực hiện: Từ tháng 11 – 12 năm 2021: Chưa đến thời gian thực hiện.

b) *Hợp Hội đồng xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN bằng các nguồn kinh phí khác nhau đưa vào thực hiện năm 2022: Do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên chưa thực hiện được.*

###### **1.2. Công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng hàng hóa:**

*a) Ban hành các văn bản phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về KH&CN:*

Trong 9 tháng đầu năm 2021, UBND huyện ban hành 12 văn bản về lĩnh vực KH&CN (02 Kế hoạch, 10 công văn) nói một số nhiệm vụ chính, gồm: đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tiêu chuẩn, đo lường chất lượng; ATTP Tết Nguyên đán; Tết Trung thu; Hướng dẫn truy xuất nguồn gốc cây đào trên địa bàn huyện; Thống kê nhân lực về KH&CN trên địa bàn huyện; Hướng dẫn xét đề nghị sáng kiến cấp tỉnh đợt 1 năm 2021; 02 hoạt động tuyên truyền về Kế hoạch tổ chức Techfest Nghệ An 2021 với chủ đề: Khát vọng Sông Lam – Vì một Việt Nam hùng cường, sáng kiến vì cộng đồng... một số văn bản cụ thể như sau:

- Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2021 về đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; bình ổn giá cả thị trường; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa; an toàn thực phẩm năm 2021 và dịp cao điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán 2021.

- Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 02/4/2021 về triển khai “tháng hành động ATTP” năm 2021.

- Công văn số 144/UBND-KTHT ngày 03/02/2021 về việc hướng dẫn truy xuất nguồn gốc cây đào trên địa bàn huyện.

- Công văn số 1390/UBND-KTHT ngày 01/9/2021 về việc kiểm định công tơ đo điện trên địa bàn huyện Quế Phong.

*b) Hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về KH&CN:*

Nhiệm vụ: tổ chức 01 Hội nghị tuyên truyền về Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020, Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND và Quyết định số 04: Chưa thực hiện được do dịch Covid-19 (đã đưa vào lịch công tác của UBND huyện 03 lần nhưng dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp nên hoãn tổ chức).

*c) Hoạt động thanh kiểm tra Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng:*

Đã ban hành 02 quyết định và tổ chức được 02 cuộc kiểm tra vào dịp Tết Nguyên đán và dịp Quốc khánh 02/9, Tết trung thu năm 2021, gồm:

- Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 về thành lập đoàn kiểm tra liên ngành đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; bình ổn giá cả thị trường; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa dịp cao điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán 2021.

- Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP dịp Quốc khánh 02/9 và Tết Trung thu năm 2021.

- Kết quả kiểm tra, xử lý:

+ Số cơ sở đã kiểm tra: 287 cơ sở;

+ Số cơ sở vi phạm: 45 cơ sở;

+ Kết quả xử lý: lập biên bản thu giữ và tiêu hủy 78 kg bánh kẹo các loại nguồn gốc xuất xứ không rõ ràng, quá hạn sử dụng, bảo quản không đúng quy định (bị chuột, gián gặm thủng bao bì); 05 bếp gas không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ; 26 chai nước ngọt nhãn mác bị tẩy xóa; 12 chai tương không có nhãn mác, xuất xứ.

- Đánh giá: Qua kiểm tra cho thấy, hầu hết các vi phạm về hàng hóa chủ yếu liên quan đến an toàn thực phẩm (bao bì không rõ nguồn gốc, xuất xứ; bị tẩy xóa, hết hạn sử dụng...). Một số ít hàng hóa vi phạm về tiêu chuẩn, đo lường (đóng gói không đủ cân, không dán nhãn hàng hóa vào sản phẩm).

### ***1.3. Về công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống trên địa bàn huyện:***

*a) Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện và quản lý các nhiệm vụ KH&CN thực hiện trên địa bàn huyện từ các nguồn ngân sách khác nhau: Đang phối hợp với các đơn vị chủ trì theo dõi các dự án sau:*

- Dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu “Chanh leo Quế Phong” (dự án KH&CN cấp Bộ, do Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN tỉnh làm đơn vị chủ trì dự án): Dự án đã hoàn thành, các kết quả của dự án đã được trao cho UBND huyện Quế Phong (đại diện tiếp nhận là Phòng Kinh tế và Hạ tầng) tiếp quản để tiếp tục duy trì, mở rộng. Tuy nhiên do hiện nay cây chanh leo và vùng trồng trên địa bàn huyện đang bị dịch bệnh nặng nên việc trồng, phát triển diện tích chanh leo đang gặp nhiều khó khăn. Cần nghiên cứu thêm các phương pháp luân canh cây trồng, xử lý đất để tái canh cây chanh leo (*sau khi thực hiện mô hình trồng luân canh cây trồng thì sẽ đề xuất thực hiện mô hình trồng cây chanh leo trên đất đã trồng cây gừng, đậu để đánh giá hiệu quả của phương pháp cải tạo đất*).

- Dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình nhân giống và trồng cây Mắc khén (*Zanthoxylum rhetsa* (Roxb) DC) trên địa bàn huyện Quế Phong”: Đã triển khai trồng được 2,5 ha giống cây Mắc khén bản địa (2,0 ha tại Châu Thôn, 0,5 ha tại xã Tiên Phong). Ngày 17/9/2021, đã phối hợp với Sở KH&CN đánh giá, kiểm tra cây giống khi đưa ra trồng tại thực địa. Kết quả kiểm tra cho thấy tỷ lệ cây sống không cao, cây chết nhiều (nguyên nhân đang được đơn vị chủ trì, chủ nhiệm dự án đánh giá).

- Dự án “tạo lập, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Trà hoa vàng miền Tây Nghệ An” dùng cho sản phẩm trà hoa vàng của tỉnh Nghệ An”: Đơn vị chủ trì và chủ nhiệm dự án đã hoàn thành một số hợp phần của dự án: Điều tra phân bố của cây trà hoa vàng, phân tích đất, thu thập mẫu trà hoa vàng... hiện nay đang xây dựng bản đồ vùng phân bố trà hoa vàng vùng miền Tây Nghệ An.

- Dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN nhân giống cây Mú từ bản địa”: Qua theo dõi, đánh giá hiện nay giống cây Mú từ được nhân giống tại vườn ươm cho hệ số nhân cao; cây giống phát triển tốt.

- Tiếp tục duy trì dự án: Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng gắn với xóa đói giảm nghèo ở miền Tây Nghệ An (*dự án cấp tỉnh do Ths Đậu Quang Vinh làm chủ nhiệm, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn – Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nghệ An chủ trì*). Dự án được đánh giá rất thành công, mở ra hướng đi mới trong cách tiếp cận du lịch cộng đồng cho vùng miền Tây xứ nghệ nói chung và huyện Quế Phong nói riêng. Hiện nay trên địa bàn huyện đã xây dựng được tour du lịch: lòng hồ Hủa Na – Thác 7 tầng – Đền 9 gian được du khách trong và ngoài tỉnh đón nhận; đã xây dựng các homestay tại bản Mường Đán, xã Hạnh Dịch; bản Kim Khê, xã Châu Kim. Đồng thời hỗ trợ cho các cộng đồng bản, các hộ dân tham gia dịch vụ du lịch cộng đồng các trang thiết bị cần thiết như: chăn màn, loa đài, nhạc cụ dân tộc; xây dựng nhà vệ sinh... để đáp ứng đủ điều kiện về homestay phục vụ du khách.

- Tiếp tục bảo tồn, nhân giống, trồng và chế biến, nâng cao chất lượng sản phẩm trà hoa vàng bằng cách sản xuất theo chuỗi: nhân giống (đang thực hiện các mô hình thử nghiệm), trồng (hiện nay 100% hoa trà đang được thu hái trong rừng tự nhiên), thu hái, chế biến và phát triển thị trường. Sản phẩm trà hoa vàng trên địa bàn huyện có nhiều loại do nhiều hộ gia đình tự sản xuất; tuy nhiên để đủ sức cạnh tranh với các sản phẩm cùng chủng loại do các doanh nghiệp trong nước sản xuất thì chỉ có sản phẩm do Công ty CP công nghệ xanh Kim Sơn sản xuất là đáp ứng đủ yêu cầu. Hiện nay, sản phẩm trà hoa vàng do Công ty cổ phần Công nghệ xanh Kim Sơn đã được cấp bằng bảo hộ của Cục Sở hữu trí tuệ; các khâu về an toàn thực phẩm, mã vạch, xây dựng trang web giới thiệu, bán hàng trực tuyến... đã được đơn vị đầu tư bài bản.

- Tiếp tục phát triển mô hình nhân giống lan rừng thương mại trên địa bàn (mô hình KHCN thực hiện năm 2017): hiện nay trên địa bàn đã thành lập Câu lạc bộ lan rừng Quế Phong (thành lập năm 2017); đã có 10 nhà vườn lớn và khoảng 40 vườn lan nhỏ tham gia sinh hoạt, trao đổi kinh nghiệm trồng, chăm sóc và kinh doanh mặt hàng hoa lan. Đồng thời các nhà vườn ngoài bảo tồn, nhân giống các

loài lan bản địa đã mạnh dạn đầu tư, sưu tầm và đưa các loại lan quý tại các vùng miền khác nhau về trồng, chăm sóc.

- Tiếp tục phát triển nuôi cá lồng trên hồ thủy điện Hòa Na, từ việc nhân rộng mô hình mô hình kinh tế có hiệu quả, chất lượng; các mô hình nuôi cá lồng từ nguồn KHCVN và các nguồn vốn khác đang được người dân tiếp nhận, nhân rộng và có hiệu quả kinh tế cao như: cá vược, cá lăng, rô phi Đường nghiệp, cá bống... Tuy nhiên, hiện nay việc nuôi cá lồng vẫn chưa đạt hiệu quả cao, nguyên nhân: chưa tận dụng hết nguồn thức ăn từ nguồn cá con (cá mương) để làm thức ăn chăn nuôi cá lồng (chủ yếu các hộ chăn nuôi cho ăn nguyên con hoặc xay, băm chứ chưa chế biến thành các dạng thức ăn dạng bột, viên); sản phẩm bán ra chủ yếu mới phục vụ nội huyện và bán nguyên con, chưa xây dựng được dây chuyền chế biến các sản phẩm này (tiêu biểu là các loại cá lăng, cá ghé...) cung cấp cho các nhà hàng, khách sạn, siêu thị để nâng giá trị của sản phẩm.

- Tiếp tục phối hợp với Trung tâm Ứng dụng KHCVN tỉnh triển khai xây dựng mô hình ươm giống, bảo tồn nguồn gen các loại cây dược liệu quý tại xã Tiền Phong. Hiện nay đang nhân giống cây Mú Tùn, cây giống phát triển tốt.

- Tiếp tục phối hợp với khu BTTN Pù Hoạt thực hiện dự án bảo tồn và phát triển cây Quế quỳ trên địa bàn huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Tiếp tục bảo tồn và phát triển cây sâm bản địa đảng sâm tại xã Thông Thụ.

#### *b) Triển khai mô hình ứng dụng KH&CN năm 2021:*

- Mô hình 1: “*Xây dựng vườn vật liệu cây trà hoa vàng tại xã Châu Kim, huyện Quế Phong*”: Kết quả: Đã tuyển chọn, thu thập, trồng 25 cây trà hoa vàng đạt tiêu chuẩn để cung cấp vật liệu làm giống và tuyển chọn 30 cây hiện có tại vườn trà hoa vàng của hộ dân đạt tiêu chuẩn để cung cấp vật liệu làm giống. Treo biển, đánh số cho từng cây trà vật liệu tại vườn.

Hiện nay đang tiến hành chăm sóc, bón phân, làm cỏ và theo dõi mô hình. Đánh giá bằng cảm quan thì cây sinh trưởng tốt; các cây tuyển chọn để chăm sóc tại vườn có chiều cao trung bình 1,0 – 1,5 m, đường kính tán đạt khoảng từ 25 – 30 cm. Đối với các cây thu thập đang ra từ 1-3 lá non, cây phát triển tốt; khả năng sống sau khi di thực về vườn cao.

- Mô hình 2: “*Xây dựng mô hình nuôi trai nước ngọt lấy ngọc tại khu vực hồ thủy điện Hòa Na, huyện Quế Phong*”: Kết quả: Đã tiến hành thả 610 con trai giống (thả vượt 10 con so với yêu cầu thực hiện mô hình) đã được cấy nhân 4-6 tháng vào ngày 14/5/2021. Kết quả kiểm tra sau 05 tháng thả tỷ lệ trai sống đạt 83,3% (chết 102/610 con; đang phối hợp với đơn vị cung cấp giống kiểm tra nguyên nhân). Kết quả kiểm tra số lượng 36 con giống trai lấy ngọc thả năm 2019

cho thấy tỷ lệ sống đạt 100%, tỷ lệ cho ngọc đạt khoảng 65%; ngọc 02 năm có độ dày bảm nhân 2 mm; màu ngọc đẹp.

*c) Tiếp tục theo dõi, duy trì, nhân rộng các mô hình đã triển khai có hiệu quả các năm trước gồm:*

- Mô hình “Trồng luân canh cây trồng và xử lý cải tạo đất để tái canh cây chanh leo trên địa bàn xã Tri Lễ, huyện Quế Phong” thuộc nhiệm vụ năm 2020: Phối hợp với sở KH&CN kiểm tra sự phát triển của cây gừng; qua kiểm tra cho thấy tỷ lệ gừng nảy mầm không đồng đều, có hiện tượng bị bệnh thối nhũn (Sở đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng xử lý mầm bệnh). Theo dõi từ tháng 6-9 cho thấy cây gừng đang phát triển tốt (sau khi trời có mưa thì tỷ lệ mọc mầm cao; bệnh thối nhũn đã được xử lý kịp thời); đánh giá bước đầu cho thấy cây gừng phù hợp với thổ nhưỡng trên đất đã trồng cây chanh leo.

- Mô hình: “Nhân giống trà hoa vàng bằng phương pháp ghép và một số phương pháp khác nhằm chủ động nguồn giống”: qua kiểm tra, đánh giá thì việc nhân giống trà hoa vàng bằng phương pháp ghép cho kết quả không cao, tỷ lệ cây giống phát triển sau ghép thấp, hệ số nhân giống không cao. Hiện nay UBND huyện đang chỉ đạo Phòng KT-HT theo dõi, chỉ đạo đơn vị thực hiện nhân giống bằng phương pháp giâm cành (qua kiểm tra đánh giá phương pháp này hiệu quả, phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của huyện).

#### **1.4. Công tác đưa thông tin KH&CN về cơ sở:**

- Đã tổ chức cho các xã, thị trấn đăng ký nhu cầu chế phẩm sinh học, xử lý tồn dư thuốc BTVT, làm đệm lót sinh học năm 2022.

- Phối hợp với Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tổ chức tập huấn về nước sạch và ủng hộ 01 bộ hệ thống máy lọc nước sinh hoạt cho cô, trò Trường Mầm non Cẩm Muộn sử dụng (trị giá 25 triệu đồng).

- Viết tin, bài phản ánh hoạt động KH&CN: Đã viết 04 tin, bài về hoạt động KH&CN và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện.

#### **1.5. Hoạt động nghiệp vụ KH&CN khác:**

- Làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ về kiểm tra tiến độ thực hiện nhiệm vụ KH&CN năm 2021; đề xuất các mô hình, dự án thực hiện năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Xây dựng báo cáo “Đánh giá 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 14/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn năm 2016-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn huyện Quế Phong”. Lấy ý kiến các sở, ngành; các cơ quan, đơn vị, Đảng ủy,

UBND cấp xã để hoàn chỉnh báo cáo tham mưu cho Huyện ủy theo Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy Nghệ An; Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 26/5/2021 của Huyện ủy Quế Phong về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU.

- Xây dựng báo cáo đánh giá 02 năm thực hiện thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn huyện Quế Phong.

- Đề xuất 02 nhiệm vụ (dự án) về KH&CN đợt 02 năm 2021 và đợt 1 năm 2022 gửi Hội đồng KH&CN tỉnh thẩm định gồm: Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế chuỗi hạt rừng (*Musa acuminata* Colla) tại huyện Quế Phong; Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình nhân giống và trồng thâm canh cây Giổi ăn hạt (*Michelia tonkinensis* A. Chev) tại huyện Quế Phong.

## **2. Kết quả khác (ngoài Hợp đồng số 136/HĐ-SKH&CN ngày 18/02/2021)**

- Về tổ chức hội thảo, hội nghị về KH&CN: Phối hợp kết nối, tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU của Đoàn kiểm tra của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trên địa bàn huyện Quế Phong.

- Công tác quản lý Nhà nước về Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng:

+ Tham gia các đoàn kiểm tra về ATTP, y tế, dược do huyện thành lập.

+ Phối hợp với Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng kiểm tra, hiệu chỉnh cân tại các chợ Kim Sơn, Tri Lễ, Tiền Phong: đã kiểm tra, hiệu chỉnh 158 cân của các tiểu thương tại 03 chợ: Kim Sơn, Tiền Phong và Tri Lễ.

+ Phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng kiểm tra 04 cửa hàng kinh doanh vàng, điện máy gia dụng vào tháng 01 năm 2021.

+ Phối hợp với Đội QLTT số 4 thực hiện kiểm tra, kiểm soát sản xuất, kinh doanh tại các cơ sở trên địa bàn huyện. Kết quả đã xử lý 129 vụ (xử phạt VPHC 128 vụ, 01 vụ phạt cảnh cáo); tổng số tiền 143.904.000 đồng (xử phạt VPHC 113.550.000 đồng, trị giá hàng hóa tiêu hủy 30.354.000 đồng).

+ Phối hợp với Đài Truyền hình Nghệ An (NTV) thực hiện phóng sự chuyên đề: Chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; bình ổn giá cả thị trường trên địa bàn huyện dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán năm 2021.

+ Đang phối hợp với Đoàn kiểm tra về xăng dầu theo Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 17/4/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thành lập đoàn

kiểm tra liên ngành để kiểm tra hoạt động kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An (chưa kiểm tra trên địa bàn huyện do dịch Covid-19).

- Hoạt động ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống khác:

+ Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện thực hiện mô hình “nuôi cá điêu hồng trên lòng hồ Hủa Na”.

+ Phối hợp thăm định lò đốt rác thải Y tế của Trung tâm Y tế huyện.

## **II. VỀ SỬ DỤNG KINH PHÍ THEO HỢP ĐỒNG.**

1. Tổng kinh phí đã cấp theo Hợp đồng: 120 triệu đồng.

2. Kết quả sử dụng kinh phí: Thanh toán Hợp đồng thực hiện 02 mô hình năm 2021 và công tác thanh, kiểm tra chất lượng hàng hóa; số kinh phí đã chi là 145 triệu đồng.

3. Thanh quyết toán kinh phí tạm ứng: Chưa thực hiện (chưa đến kỳ thanh, quyết toán kinh phí tạm ứng).

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.**

### **1. Ưu điểm.**

- Có sự chỉ đạo, định hướng kịp thời về chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ; sự chỉ đạo, lãnh đạo của Huyện ủy đối với hoạt động KH&CN trên địa bàn huyện.

- Hội đồng KH&CN đã có nhiều cố gắng việc tư vấn, tham mưu cho UBND huyện đối với các đề xuất nhiệm vụ, dự án, mô hình trên địa bàn huyện.

- Điều kiện tự nhiên trên địa bàn huyện đa dạng, phù hợp để thực hiện các dự án, mô hình về hoạt động KH&CN trong lĩnh vực nông nghiệp.

### **2. Tồn tại, hạn chế.**

- Một số nhiệm vụ theo hợp đồng đã ký kết chưa thực hiện được (Hội thảo Nghị quyết 06-NQ/TU, Hội nghị tập huấn Nghị quyết 03/2020/NĐ-HĐND...).

- Các mô hình, dự án hầu hết đang dừng ở giai đoạn thực nghiệm

- Nguồn kinh phí của huyện để bố trí cho việc xây dựng mô hình, dự án về KH&CN (các dự án thực nghiệm, ứng dụng) hiện nay chưa thực hiện được. Khó khăn để duy trì và nhân rộng mô hình đối với các dự án, mô hình KH&CN cấp Bộ, cấp tỉnh do kinh phí và khả năng thu hút doanh nghiệp có tâm huyết tiếp nhận chuyển giao KH&CN.



- Việc ứng dụng các tiến bộ về KHCCN trên địa bàn huyện còn hạn chế, đặc biệt là các ứng dụng về công nghệ cao phục vụ cho nông, lâm nghiệp để nâng cao giá trị sản phẩm các đặc sản của huyện.

- Hoạt động KHCCN trên địa bàn chủ yếu là ứng dụng công nghệ, chưa tạo được điều kiện cho các cá nhân, tập thể trong việc tổ chức nghiên cứu, phát minh, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đang thực hiện theo hướng một chiều. Doanh nghiệp tham gia vào hoạt động KHCCN còn ít, chưa tạo được vai trò trong chuỗi sản xuất. Liên kết giữa 06 nhà (*Nhà nước – Nhà khoa học – Doanh nghiệp - Nhà bán – Nhà phân phối – Nhà nông*) trong chuỗi sản xuất để nâng cao giá trị sản phẩm chưa thực sự gắn kết, sự tham gia của Nhà nông không đáng kể.

- Tập tục canh tác, thu hoạch, chế biến của người dân còn mang tính truyền thống, chưa mạnh dạn áp dụng các công nghệ mới vào các khâu của quá trình sản xuất, thu hoạch, chế biến theo chuỗi để nâng cao giá trị của sản phẩm.

- Một số phòng, đơn vị liên quan, địa phương chưa quan tâm đúng mức về ứng dụng tiến bộ KHCCN trong các lĩnh vực phụ trách tại địa phương. Là huyện nghèo nên việc hình thành, phát triển đội ngũ, tổ chức, tập thể hoạt động về KHCCN còn hạn chế.

### **3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế.**

- Nhận thức về nghiên cứu, ứng dụng và phát triển KHCCN vẫn chưa được một số cấp ủy đảng, chính quyền coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm, cần tập trung chỉ đạo quyết liệt. Vai trò, tính hiệu quả, kịp thời của các tổ chức, đơn vị chức năng trong tham mưu chưa đáp ứng được yêu cầu của Nghị quyết 06-NQ/TU.

- Đầu tư cho KH&CN chưa tương xứng, doanh nghiệp tham gia hoạt động KHCCN còn ít. Cơ chế, chính sách hỗ trợ từ NSNN cấp trên và cơ chế quản lý, phối hợp KHCCN còn bất cập, có những khó khăn, vướng mắc chưa được tháo gỡ.

- Nhận thức, ý thức, khả năng tham gia hoạt động KHCCN của người dân, nhất là đối với lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản còn hạn chế.

- Dịch Covid-19 làm ảnh hưởng đến các hoạt động liên quan đến việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện nói chung và lĩnh vực KHCCN nói riêng.

## **IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN 3 THÁNG CUỐI NĂM 2021.**

### **1. Thực hiện các nội dung chưa triển khai theo Hợp đồng 136/HĐ-SKCCN ngày 18/02/2021.**

*a) Tổ chức 02 cuộc Hội thảo khoa học và 01 cuộc họp Hội đồng, gồm:*

- Hội thảo 1: Đánh giá, sơ kết kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 14/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An. Thời gian thực hiện: Tháng 10 năm 2021.

- Hội thảo 02: Đánh giá kết quả hoạt động KH&CN năm 2021 và xây dựng nhiệm vụ hoạt động KH&CN huyện Quế Phong năm 2022. Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2021.

*b) Hợp Hội đồng xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN bằng các nguồn kinh phí khác nhau đưa vào thực hiện năm 2022: Tháng 11 năm 2021.*

*c) Tiếp tục theo dõi, đánh giá các mô hình đã triển khai năm 2021, gồm:*

- Mô hình: “Xây dựng vườn vật liệu cây trà hoa vàng tại xã Châu Kim, huyện Quế Phong”.

- Mô hình: “Xây dựng mô hình nuôi trai nước ngọt lấy ngọc tại khu vực hồ thủy điện Hủa Na, huyện Quế Phong”.

- Mô hình “Trồng luân canh cây trồng và xử lý cải tạo đất để tái canh cây chanh leo trên địa bàn xã Tri Lễ, huyện Quế Phong” (thuộc nhiệm vụ năm 2020).

*d) Tham gia các hoạt động do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức (tập huấn, hội thảo, hội nghị...).*

## **2. Các nội dung khác (ngoài hợp đồng).**

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị chủ trì, chủ nhiệm dự án theo dõi các dự án bằng các nguồn vốn khác nhau đang triển khai trên địa bàn huyện.

- Chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra các hoạt động về sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện liên quan đến tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa; ATTP trên địa bàn huyện.

- Triển khai các mô hình về KH&CN được bố trí từ nguồn ngân sách huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động Khoa học và Công nghệ 9 tháng đầu năm; kế hoạch 3 tháng cuối năm 2021 của UBND huyện Quế Phong./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND huyện (báo cáo);
- Các PCT UBND huyện;
- Hội đồng KH&CN.
- Lưu: VT, KTHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Hiền**